

Số: /2026/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt và trường trung học nghề công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội khóa XV về cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3151/TTr-SGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy chế điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt và trường trung học nghề công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt và trường trung học nghề công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2026.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận***

- Như Điều 3;
- Cục Nhà giáo & CBQLGD;
- Vụ pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND thành phố;
- UBMTTQVN TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Sở Tư pháp;
- Báo & PTTTHP, Cổng TTĐT TP;
- Công báo thành phố;
- CVP, PCVP Nguyễn Thanh Hùng;
- VP: VX, NV & KTGS;
- Lưu: VT, VX, L.Th.Hiến.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vũ Tiến Phụng**

## QUY CHẾ

**Điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt và trường trung học nghề công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định một số nội dung về nguyên tắc, điều kiện, thời điểm, thời hạn, trách nhiệm tổ chức thực hiện trong việc điều động nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý, chuyển nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập, bao gồm cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt và trường trung học nghề công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Các nội dung không quy định trong Quy chế này thực hiện theo quy định của Luật Nhà giáo, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Nhà giáo và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

##### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng điều động thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP.

2. Đối tượng chuyển thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố.

##### Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Cơ sở giáo dục* là cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt và trường trung học nghề công lập.

2. *Cơ quan quản lý giáo dục* là cơ quan chuyên môn về lĩnh vực giáo dục hoặc đơn vị có chức năng, thẩm quyền giúp cơ quan quản lý nhà nước các cấp về giáo dục.

### 3. Cơ quan quản lý trực tiếp

a) Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan quản lý trực tiếp các cơ sở giáo dục công lập bao gồm: cơ sở giáo dục trung học phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt, trường trung học nghề công lập và các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc khác.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục công lập, bao gồm: cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục tiểu học và cơ sở giáo dục trung học cơ sở.

4. Thời hạn điều động là khoảng thời gian nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục theo quyết định điều động có thời hạn của cơ quan có thẩm quyền.

### **Điều 4. Nguyên tắc điều động, chuyển**

1. Công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.
2. Phù hợp vị trí việc làm, không phát sinh số người làm việc được giao.
3. Bảo đảm ổn định và nâng cao chất lượng giáo dục.

## **Chương II**

### **ĐIỀU ĐỘNG NHÀ GIÁO, NHÀ GIÁO GIỮ CHỨC VỤ CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC**

#### **Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện việc điều động**

1. Người đứng đầu cơ sở giáo dục

Đề xuất nhu cầu và danh sách nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đề nghị điều động, gửi cơ quan quản lý trực tiếp.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Quyết định điều động đối với nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP; gửi Quyết định về Sở Giáo dục và Đào tạo sau khi ban hành để theo dõi và tổng hợp.

b) Tổng hợp, đề xuất nhu cầu và danh sách nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đề nghị điều động thuộc phạm vi cấp xã quản lý đến cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị hành chính cấp xã khác, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định.

### 3. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

Quyết định điều động đối với nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP.

### **Điều 6. Điều kiện điều động nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục**

1. Căn cứ vào số lượng biên chế nhà giáo được cấp có thẩm quyền giao, số lượng biên chế nhà giáo hiện có, nhu cầu sử dụng nhà giáo theo vị trí việc làm, định mức quy định, quy mô lớp học, môn học, ngành, nghề đào tạo và kế hoạch phát triển đội ngũ của cơ sở giáo dục, địa phương và thành phố.

2. Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh nhà giáo và yêu cầu của vị trí việc làm tại cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục nơi điều động đến.

3. Bảo đảm đầy đủ thành phần hồ sơ điều động nhà giáo theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP.

4. Đối với trường hợp điều động nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, ngoài các điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này, còn phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đáp ứng tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

b) Bảo đảm đầy đủ thành phần hồ sơ điều động, bổ nhiệm theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

### **Điều 7. Thời hạn, thời điểm điều động**

1. Thời hạn điều động từ 12 tháng đến 60 tháng, phù hợp với mục đích, yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và điều kiện thực tế của địa phương, trừ trường hợp điều động theo nguyện vọng của nhà giáo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP.

2. Thời hạn điều động nhà giáo để bổ nhiệm giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật về công tác cán bộ.

3. Khi hết thời hạn điều động, cơ quan có thẩm quyền xem xét bố trí, sắp xếp công tác cho nhà giáo tại cơ sở giáo dục nơi đi hoặc cơ sở giáo dục khác phù hợp với nhu cầu sử dụng, vị trí việc làm, năng lực chuyên môn và nguyện vọng của nhà giáo theo quy định của pháp luật.

4. Việc điều động nhà giáo được thực hiện và hoàn thành trước ngày 15 tháng 8 hằng năm, trừ trường hợp cần thiết có thể thực hiện vào thời điểm khác theo yêu cầu nhiệm vụ và do cấp có thẩm quyền quyết định.

### **Chương III**

## **THUYỀN CHUYỂN NHÀ GIÁO**

### **Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện việc thuyền chuyển**

#### 1. Người đứng đầu cơ sở giáo dục

Thực hiện các nội dung thuộc trách nhiệm của cơ sở giáo dục liên quan đến hồ sơ đề nghị thuyền chuyển quy định tại điểm a khoản 3 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP.

#### 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Quyết định thuyền chuyển nhà giáo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP.

#### 3. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

Quyết định thuyền chuyển nhà giáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP.

### **Điều 9. Điều kiện thuyền chuyển nhà giáo**

1. Việc thuyền chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục thực hiện theo quy định của Luật Nhà giáo và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Nhà giáo được thuyền chuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Không thuộc các trường hợp không được thuyền chuyển theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15.

b) Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh nhà giáo và yêu cầu của vị trí việc làm tại cơ sở giáo dục hoặc cơ quan quản lý giáo dục nơi được thuyền chuyển đến.

c) Bảo đảm đầy đủ thành phần hồ sơ thuyền chuyển nhà giáo theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP.

### **Chương IV**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp**

Đối với các trường hợp điều động, thuyền chuyển nhà giáo và trường hợp điều động nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận trước thời điểm Quy chế này có hiệu lực nhưng chưa ban hành Quyết định thì tiếp tục được xem xét, giải quyết theo quy định tại Quy chế này.

### **Điều 11. Trách nhiệm thi hành**

#### 1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu quả và đúng quy định.

b) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp việc điều động, chuyển nhà giáo và điều động nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trên toàn thành phố.

c) Kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xử lý các vướng mắc phát sinh.

## 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức thực hiện điều động, chuyển nhà giáo và điều động nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo thẩm quyền.

b) Tổng hợp, đề xuất điều động, chuyển nhà giáo và điều động nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quyết định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Bố trí, sử dụng nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thuộc phạm vi cấp xã quản lý.

## 3. Người đứng đầu các cơ sở giáo dục công lập

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc cung cấp thông tin của cơ sở giáo dục và nhà giáo thuộc phạm vi quản lý.

b) Thực hiện quyết định điều động, chuyển nhà giáo và quyết định điều động nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục của cấp có thẩm quyền.

c) Bố trí, sử dụng nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó./.